

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Kiến thức:

Kiểm tra, đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm, bao gồm: Em với nhà trường; Khám phá bản thân; Trách nhiệm với bản thân.

2. Năng lực:

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trình bày thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các câu hỏi và bài tập về tình huống thực tế trong cuộc sống.

3. Phẩm chất:

- Tự hào về truyền thống nhà trường.
- Có ý thức tự giác làm bài nghiêm túc, chính trực.

II. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

III. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA (đính kèm trang sau)

IV. ĐỀ KIỂM TRA (đính kèm trang sau)

V. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM (đính kèm trang sau)

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP KHỐI 7**

Chủ đề	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng số câu	% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng			
		TN	TL	TN	TL	TN	TL		
Em với nhà trường	Phát triển mối quan hệ hoà đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn	5						5	15%
	Tự hào truyền thống trường em.	5						5	15%
Khám phá bản thân	Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi. Kiểm soát cảm xúc của bản thân.	5					1	6	35%
Trách nhiệm với bản thân	Vượt qua khó khăn	3			1	2		6	35%
<i>Số câu</i>		18		1		3		22	
<i>Điểm số</i>		5,4		2		3		10	
<i>Tỉ lệ %</i>		54%		20%		26%			100%

**BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP KHỐI 7**

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi		Vị trí câu hỏi	
			TN	TL	TN	TL
CHỦ ĐỀ: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN						
Phát triển mối quan hệ hoà đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn	Nhận biết	Nhận biết được việc phát triển mối quan hệ hoà đồng trong nhà trường	10		C1,2,3,4,5,6,7,8,12,13	
Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi. Kiểm soát cảm xúc của bản thân.	Thông hiểu	Hiểu được bản thân, kiểm soát tốt cảm xúc.	5	1	C11,14,15,16,17	C1*
Vượt qua khó khăn.	Nhận biết	Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể.	3		C9,10,18	
	Thông hiểu	Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết tự bảo vệ trong các tình huống đó.	2		C19,20	
	Vận dụng	Rèn tính kiên trì, không ngại khó, ngại khổ, rèn luyện phẩm chất trách nhiệm.		1		C2*
Tổng số câu			20	2		
Tổng điểm			6	4		
Tỉ lệ %			60%	40%		

Phần I: Trắc nghiệm (6,0 điểm) Học sinh ghi lại đáp án đúng nhất cho mỗi câu hỏi sau vào phiếu bài làm

Câu 1. Em đã phát triển mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn bằng cách nào?

- A. Cởi mở tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bản thân.
- B. Giữ khoảng cách nhất định và không làm phiền thầy cô.
- C. Chia sẻ tâm sự với bố mẹ và người thân trong gia đình.
- D. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

Câu 2. Em đã hợp tác với các bạn như thế nào khi giải quyết những nhiệm vụ chung?

- A. Chọn những việc phù hợp với sở thích, sức khoẻ của bản thân.
- B. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn và tin tưởng lẫn nhau.
- C. Chỉ quan tâm thực hiện công việc của mình, không quan tâm đến việc chung.
- D. Im lặng hoặc lảng tránh khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung.

Câu 3. Em đã làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?

- A. Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện để bộc lộ điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.
- B. Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là những điểm có sẵn ở mỗi người nên em không cần làm gì cũng xác định được.
- C. Kết hợp tự đánh giá bản thân dựa trên kết quả giao tiếp và nhận xét, đánh giá của mọi người.
- D. Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các bạn và những người thân thiết.

Câu 4. Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em nên giải toả cảm xúc đó bằng cách nào?

- A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cần giải toả.
- B. Xem phim hoặc chơi điện tử thâu đêm.
- C. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.
- D. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

Câu 5. Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em đã làm gì?

- A. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó cho mình.
- B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.
- C. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân để vượt qua khó khăn.
- D. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

Câu 6. Nhà Mai và nhà Hoa cách nhau gần 2 km, lại phải đi qua một cánh đồng. Mai rủ Hoa sang nhà Mai học nhóm vào các buổi tối để giúp Mai học môn Tiếng Anh. Theo em, Hoa nên giải quyết vấn đề này thế nào?

- A. Vui vẻ nhận lời sang nhà Mai học nhóm vào các buổi tối, yên tâm vì sẽ không thể có chuyện gì xảy ra vào buổi tối.
- B. Nói với Mai là nên chuyển việc học nhóm vào ban ngày để tránh rơi vào tình huống nguy hiểm khi đi một mình qua cánh đồng vào buổi tối.
- C. Từ chối thẳng với Mai và không nói lí do vì sợ làm Mai buồn, không chơi với em nữa.
- D. Nhận lời giúp Mai vì không muốn mất lòng bạn bè dù em cũng rất sợ nguy hiểm có thể xảy ra vào buổi tối.

Câu 7. Ý nào sau đây không đúng khi vẽ bản đồ cảnh báo nguy hiểm trên đường từ nhà đến trường?

- A. Không cần đánh dấu bất cứ vị trí nào.
- B. Đánh dấu những địa điểm không an toàn và ghi chú

C. Lưu ý những thời điểm không an toàn khi đi một mình.

D. Chú ý việc cần làm để đảm bảo an toàn

Câu 8. Khi chứng kiến hành động bạo lực hoặc xâm hại cơ thể, em cần làm gì?

A. Gọi ngay đến số của bệnh viện.

B. Báo ngay sự việc với người có trách nhiệm.

C. Không nên xen vào chuyện người khác. D. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.

Câu 9. Để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ, em cần làm gì?

A. Nhờ người giúp việc sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng quy định.

B. Khi nào thích thì em sắp xếp, lau dọn nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

C. Tự giác lau dọn đồ dùng trong nhà, lớp học sao cho ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

D. Để đồ dùng cá nhân, sách vở ở những chỗ tiện sử dụng.

Câu 10. Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập như thế nào?

A. Đi học chuyên cần, tập trung vào việc học tập trên lớp và ở nhà.

B. Chỉ cần làm bài tập đầy đủ, trình bày sạch, đẹp.

C. Chỉ học bài và làm bài tập đầy đủ trước khi kiểm tra.

D. Khi gặp bài tập khó em nhờ anh chị, người thân làm giúp.

Câu 11. Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong lao động và cuộc sống hằng ngày như thế nào?

A. Thường xuyên tham gia tập thể dục giữa giờ.

B. Chỉ làm những việc nhẹ nhàng khi có thời gian.

C. Làm những công việc hơi nặng nhọc, vất vả một chút.

D. Luôn cố gắng, kiên trì để hoàn thành mọi công việc đã nhận.

Câu 12. Em đã kiểm soát việc chi tiêu và tiết kiệm tiền như thế nào?

A. Em chưa biết cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.

B. Lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân.

C. Không cần tiết kiệm vì bố mẹ có thu nhập cao.

D. Gặp những thứ mình thích, nếu có tiền là em mua luôn, không cần cần nhắc.

Câu 13. Theo em, đâu là biểu hiện của cách thức giao tiếp phù hợp?

A. Chê bai, nói lời làm tổn thương bạn bè và người thân trong gia đình.

B. Có lời nói, thái độ, hành vi phù hợp để không làm tổn thương mọi người.

C. Lôi kéo, trêu đùa quá mức về ngoại hình của bạn yếu thế hơn trong lớp.

D. Mặc kệ bạn, không chia sẻ và quan tâm tới bạn bè khi họ gặp khó khăn.

Câu 14. Gần đến kì thi, một số bạn tỏ ra rất lo lắng và căng thẳng. Vậy em sẽ làm gì để giúp đỡ các bạn ấy?

A. Cho bạn mượn sách để học, nếu cần có thể cho bạn chép bài kiểm tra để bạn bớt căng thẳng trong học tập.

B. Khuyến bạn nên đọc truyện, xem phim và chơi game online vào đêm khuya nhiều hơn để bớt căng thẳng.

C. Chia sẻ kinh nghiệm học tập của mình cho các bạn, khuyến bạn có phương pháp học tập phù hợp để nắm vững kiến thức.

D. Rủ bạn đi chơi đá bóng hoặc chơi các môn thể thao và giảm thời gian học tập, có thể thức khuya học cho bớt căng thẳng.

Câu 15. Theo em, đâu là cách chăm sóc đáng vẻ bề ngoài phù hợp?

A. Lựa chọn trang phục gọn gàng, phù hợp với tình huống, lứa tuổi.

B. Lựa chọn trang phục theo sở thích, màu sắc, không quan trọng tình huống.

C. Lựa chọn trang phục theo tâm trạng, không cần theo lứa tuổi

D. Lựa chọn trang phục theo xu hướng thời trang và đắt tiền.

Câu 16. Theo em, tại sao chúng ta cần phải chăm sóc sức khoẻ tinh thần?

A. Vì nó ảnh hưởng đến sức khoẻ thể chất và tính cách con người.

- B. Vì nó ảnh hưởng đến vẻ bề ngoài của bản thân và trang phục của con người.
- C. Vì nó ảnh hưởng đến dáng vẻ bề ngoài và đẳng cấp con người.
- D. Vì nó ảnh hưởng đến tính cách và sự tin cậy của con người.

Câu 17. Theo em, chăm sóc bản thân là việc làm cần thiết có tác dụng gì?

- A. Làm ảnh hưởng chất lượng cuộc sống, sức khỏe.
- B. Phục vụ cho sở thích của mình.
- C. Làm ảnh hưởng thời gian của bản thân và cá tính riêng.
- D. Tôn trọng bản thân, đảm bảo chất lượng cuộc sống.

Câu 18. Theo em, việc biết cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm xung quanh có tác dụng gì?

- A. Tránh được các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra và bảo vệ bản thân.
- B. Tránh làm hỏng môi trường tự nhiên và phát triển kinh tế quốc dân.
- C. Phát triển kinh tế và tăng trưởng doanh thu bình quân đầu người ở quốc gia.
- D. Phát triển kinh tế bền vững và bảo vệ môi trường thiên nhiên.

Câu 19. Khi đang trên đường từ trường học về nhà, Hải thấy có người đàn ông lạ mặt, nhờ Hải chuyển đồ giúp và hứa cho em một khoản tiền. Trong trường hợp này, nếu là Hải em sẽ làm như thế nào?

- A. Trả nhiều tiền thì giúp.
- B. Vui vẻ, nhận lời.
- C. Phân vân, lưỡng lự.
- D. Từ chối không giúp.

Câu 20. Khi đang chơi trong nhà, Minh thấy có người phụ nữ lạ mặt giới thiệu là người quen của bố mẹ, muốn vào nhà Minh để chơi. Nếu em là Minh em sẽ làm như thế nào?

- A. Lễ phép mời người phụ nữ lạ mặt vào nhà.
- B. Chửi mắng và đuổi người phụ nữ lạ mặt đi.
- C. Không mở cửa, gọi điện thoại báo bố mẹ biết.
- D. Mở cửa cho người phụ nữ vào nhưng cảnh giác.

Phần II. Tự luận (4,0 điểm) Học sinh ghi lại đáp án đúng cho mỗi câu hỏi sau vào phiếu bài làm.

Câu 1. (2,0 điểm) Nêu 3 điểm mạnh, 3 điểm hạn chế của bản thân mà em đã xác định được và 4 biện pháp em đã thực hiện để khắc phục các điểm hạn chế đó.

Câu 2. (2,0 điểm) Trình bày cách thức em đã thực hiện để vượt qua một khó khăn cụ thể trong học tập hoặc trong cuộc sống. Nêu cảm xúc của em khi vượt qua được khó khăn đó.

Phần I: Trắc nghiệm (6,0 điểm) Học sinh ghi lại đáp án đúng nhất cho mỗi câu hỏi sau vào phiếu bài làm

Câu 1. Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em nên giải tỏa cảm xúc đó bằng cách nào?

- A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cần giải tỏa.
- B. Xem phim hoặc chơi điện tử thâu đêm.
- C. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.
- D. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

Câu 2. Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em đã làm gì?

- A. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó cho mình.
- B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.
- C. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân để vượt qua khó khăn.
- D. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

Câu 3. Nhà Mai và nhà Hoa cách nhau gần 2 km, lại phải đi qua một cánh đồng. Mai rủ Hoa sang nhà Mai học nhóm vào các buổi tối để giúp Mai học môn Tiếng Anh. Theo em, Hoa nên giải quyết vấn đề này thế nào?

- A. Vui vẻ nhận lời sang nhà Mai học nhóm vào các buổi tối, yên tâm vì sẽ không thể có chuyện gì xảy ra vào buổi tối.
- B. Nói với Mai là nên chuyển việc học nhóm vào ban ngày để tránh rơi vào tình huống nguy hiểm khi đi một mình qua cánh đồng vào buổi tối.
- C. Từ chối thẳng với Mai và không nói lí do vì sợ làm Mai buồn, không chơi với em nữa.
- D. Nhận lời giúp Mai vì không muốn mất lòng bạn bè dù em cũng rất sợ nguy hiểm có thể xảy ra vào buổi tối.

Câu 4. Em đã phát triển mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn bằng cách nào?

- A. Cởi mở tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bản thân.
- B. Giữ khoảng cách nhất định và không làm phiền thầy cô.
- C. Chia sẻ tâm sự với bố mẹ và người thân trong gia đình.
- D. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

Câu 5. Em đã hợp tác với các bạn như thế nào khi giải quyết những nhiệm vụ chung?

- A. Chọn những việc phù hợp với sở thích, sức khoẻ của bản thân.
- B. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn và tin tưởng lẫn nhau.
- C. Chỉ quan tâm thực hiện công việc của mình, không quan tâm đến việc chung.
- D. Im lặng hoặc lảng tránh khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung.

Câu 6. Em đã làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?

- A. Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện để bộc lộ điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.
- B. Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là những điểm có sẵn ở mỗi người nên em không cần làm gì cũng xác định được.
- C. Kết hợp tự đánh giá bản thân dựa trên kết quả giao tiếp và nhận xét, đánh giá của mọi người.
- D. Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các bạn và những người thân thiết.

Câu 7. Ý nào sau đây không đúng khi vẽ bản đồ cảnh báo nguy hiểm trên đường từ nhà đến trường?

- A. Không cần đánh dấu bất cứ vị trí nào.
- B. Đánh dấu những địa điểm không an toàn và ghi chú

C. Lưu ý những thời điểm không an toàn khi đi một mình.

D. Chú ý việc cần làm để đảm bảo an toàn

Câu 8. Khi chứng kiến hành động bạo lực hoặc xâm hại cơ thể, em cần làm gì?

A. Gọi ngay đến số của bệnh viện.

B. Báo ngay sự việc với người có trách nhiệm.

C. Không nên xen vào chuyện người khác. D. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.

Câu 9. Để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ, em cần làm gì?

A. Nhờ người giúp việc sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng quy định.

B. Khi nào thích thì em sắp xếp, lau dọn nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

C. Tự giác lau dọn đồ dùng trong nhà, lớp học sao cho ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

D. Để đồ dùng cá nhân, sách vở ở những chỗ tiện sử dụng.

Câu 10. Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập như thế nào?

A. Đi học chuyên cần, tập trung vào việc học tập trên lớp và ở nhà.

B. Chỉ cần làm bài tập đầy đủ, trình bày sạch, đẹp.

C. Chỉ học bài và làm bài tập đầy đủ trước khi kiểm tra.

D. Khi gặp bài tập khó em nhờ anh chị, người thân làm giúp.

Câu 11. Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong lao động và cuộc sống hằng ngày như thế nào?

A. Thường xuyên tham gia tập thể dục giữa giờ.

B. Chỉ làm những việc nhẹ nhàng khi có thời gian.

C. Làm những công việc hơi nặng nhọc, vất vả một chút.

D. Luôn cố gắng, kiên trì để hoàn thành mọi công việc đã nhận.

Câu 12. Em đã kiểm soát việc chi tiêu và tiết kiệm tiền như thế nào?

A. Em chưa biết cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.

B. Lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân.

C. Không cần tiết kiệm vì bố mẹ có thu nhập cao.

D. Gặp những thứ mình thích, nếu có tiền là em mua luôn, không cần cần nhắc.

Câu 13. Theo em, đâu là biểu hiện của cách thức giao tiếp phù hợp?

A. Chê bai, nói lời làm tổn thương bạn bè và người thân trong gia đình.

B. Có lời nói, thái độ, hành vi phù hợp để không làm tổn thương mọi người.

C. Lôi kéo, trêu đùa quá mức về ngoại hình của bạn yếu thế hơn trong lớp.

D. Mặc kệ bạn, không chia sẻ và quan tâm tới bạn bè khi họ gặp khó khăn.

Câu 14. Gần đến kì thi, một số bạn tỏ ra rất lo lắng và căng thẳng. Vậy em sẽ làm gì để giúp đỡ các bạn ấy?

A. Cho bạn mượn sách để học, nếu cần có thể cho bạn chép bài kiểm tra để bạn bớt căng thẳng trong học tập.

B. Khuyến bạn nên đọc truyện, xem phim và chơi game online vào đêm khuya nhiều hơn để bớt căng thẳng.

C. Chia sẻ kinh nghiệm học tập của mình cho các bạn, khuyến bạn có phương pháp học tập phù hợp để nắm vững kiến thức.

D. Rủ bạn đi chơi đá bóng hoặc chơi các môn thể thao và giảm thời gian học tập, có thể thức khuya học cho bớt căng thẳng.

Câu 15. Theo em, đâu là cách chăm sóc đáng vẻ bề ngoài phù hợp?

A. Lựa chọn trang phục gọn gàng, phù hợp với tình huống, lứa tuổi.

B. Lựa chọn trang phục theo sở thích, màu sắc, không quan trọng tình huống.

C. Lựa chọn trang phục theo tâm trạng, không cần theo lứa tuổi

D. Lựa chọn trang phục theo xu hướng thời trang và đắt tiền.

Câu 16. Theo em, tại sao chúng ta cần phải chăm sóc sức khoẻ tinh thần?

A. Vì nó ảnh hưởng đến sức khoẻ thể chất và tính cách con người.

- B. Vì nó ảnh hưởng đến vẻ bề ngoài của bản thân và trang phục của con người.
- C. Vì nó ảnh hưởng đến dáng vẻ bề ngoài và đẳng cấp con người.
- D. Vì nó ảnh hưởng đến tính cách và sự tin cậy của con người.

Câu 17. Theo em, chăm sóc bản thân là việc làm cần thiết có tác dụng gì?

- A. Làm ảnh hưởng chất lượng cuộc sống, sức khoẻ.
- B. Phục vụ cho sở thích của mình.
- C. Làm ảnh hưởng thời gian của bản thân và cá tính riêng.
- D. Tôn trọng bản thân, đảm bảo chất lượng cuộc sống.

Câu 18. Theo em, việc biết cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm xung quanh có tác dụng gì?

- A. Tránh được các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra và bảo vệ bản thân.
- B. Tránh làm hỏng môi trường tự nhiên và phát triển kinh tế quốc dân.
- C. Phát triển kinh tế và tăng trưởng doanh thu bình quân đầu người ở quốc gia.
- D. Phát triển kinh tế bền vững và bảo vệ môi trường thiên nhiên.

Câu 19. Khi đang trên đường từ trường học về nhà, Hải thấy có người đàn ông lạ mặt, nhờ Hải chuyển đồ giúp và hứa cho em một khoản tiền. Trong trường hợp này, nếu là Hải em sẽ làm như thế nào?

- A. Trả nhiều tiền thì giúp.
- B. Vui vẻ, nhận lời.
- C. Phân vân, lưỡng lự.
- D. Từ chối không giúp.

Câu 20. Khi đang chơi trong nhà, Minh thấy có người phụ nữ lạ mặt giới thiệu là người quen của bố mẹ, muốn vào nhà Minh để chơi. Nếu em là Minh em sẽ làm như thế nào?

- A. Lễ phép mời người phụ nữ lạ mặt vào nhà.
- B. Chửi mắng và đuổi người phụ nữ lạ mặt đi.
- C. Không mở cửa, gọi điện thoại báo bố mẹ biết.
- D. Mở cửa cho người phụ nữ vào nhưng cảnh giác.

Phần II. Tự luận (4,0 điểm) Học sinh ghi lại đáp án đúng cho mỗi câu hỏi sau vào phiếu bài làm.

Câu 1. (2,0 điểm) Nêu 3 điểm mạnh, 3 điểm hạn chế của bản thân mà em đã xác định được và 4 biện pháp em đã thực hiện để khắc phục các điểm hạn chế đó.

Câu 2. (2,0 điểm) Trình bày cách thức em đã thực hiện để vượt qua một khó khăn cụ thể trong học tập hoặc trong cuộc sống. Nêu cảm xúc của em khi vượt qua được khó khăn đó.

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (6 điểm – 0,3 điểm/câu)

Mã đề: HDTN 7- GKI-01

Câu	1	2	3	4	5
Đáp án	A	B	C	D	C
Câu	6	7	8	9	10
Đáp án	B	A	B	C	A
Câu	11	12	13	14	15
Đáp án	D	B	B	C	A
Câu	16	17	18	19	20
Đáp án	A	D	A	D	C

Mã đề: HDTN 7- GKI-02

Câu	1	2	3	4	5
Đáp án	D	C	B	A	B
Câu	6	7	8	9	10
Đáp án	C	A	B	C	A
Câu	11	12	13	14	15
Đáp án	D	B	B	C	A
Câu	16	17	18	19	20
Đáp án	A	D	A	D	C

Phần II. Tư luận (4,0 điểm)

Yêu cầu cần đạt

Câu 1: 2,0 điểm

Nêu được 3 điểm mạnh của bản thân trong học tập và cuộc sống. (0,2 điểm/ điểm mạnh)

Nêu được 3 điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống. (0,2 điểm/ điểm hạn chế)

Nêu được 4 biện pháp để khắc phục điểm hạn chế của bản thân. (0,2 điểm/ biện pháp)

Câu 2: 2,0 điểm

Kể được cách thức đã thực hiện để vượt qua 1 khó khăn cụ thể của bản thân. (1,5 điểm)

Nêu được cảm xúc của bản thân khi vượt qua được khó khăn. (0,5 điểm)

BAN GIÁM HIỆU

TỔ/ NHÓM CM

Dương Thị Tám

Khổng Thu Trang